

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 14/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Oanh.

Ông Phạm Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Chí C, sinh ngày 14/7/2001 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ch, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Gái Nh, sinh năm 1977; tiền án: Không. Tiền sự: 02 tiền sự.

Ngày 14/5/2020, bị Công an huyện Phú Giáo xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản số tiền 1.500.000 đồng (Đã đóng phạt ngày 01/9/2020).

Ngày 18/8/2020, bị Công an huyện Phú Giáo xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản số tiền 1.500.000 đồng (chưa đóng phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến nay, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến D - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lương Ch, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp Đ, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khu phố c, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khu phố h, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Trương Văn Ph, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp ĐS, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút, ngày 16/10/2020, Lương Chí C về nhà tại ấp Đ, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì thấy không có người ở nhà nên C bắt trộm 02 con chó, mỗi con nặng 2,5kg, cao 30cm, dài 33cm của ông Lương Ch (là cha của C). Sau đó C đem 02 con chó vừa trộm được cho ông Nguyễn Đình Đ 01 con, con chó còn lại C đem cho bà Nguyễn Thị B. Khoảng 09 giờ, ngày 17/10/2020, C tiếp tục về nhà thấy nhà khóa cửa, C phá khóa vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. Khi C lật tấm nệm để trên giường lên thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen của ông Ch để dưới nệm, C lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đem điện thoại đi bán cho ông Trương Văn Ph. Ngày 20/10/2020, C tiếp tục về nhà lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen của ông Ch để trên giường. Sau khi phát hiện C trộm cắp các tài sản trên, ông Lương Ch đã làm đơn tố giác hành vi trộm cắp tài sản của C gửi cho Công an xã AB. Sau đó C đem 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen trộm cắp ngày 20/10/2020 về trả lại cho ông Ch. Công an xã AB đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo điều tra theo thẩm quyền. Quá trình làm việc Lương Chí C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận 02 điện thoại Nokia 105, màu đen trị giá 240.000 đồng, 02 con chó con mỗi con nặng 2,5 kg, cao 30cm, dài 33cm trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 540.000 đồng.

Do Lương Chí C có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản (Ngày 18/8/2020, C bị Công an huyện Phú Giáo xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản) nên ngày 20/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với C về tội “Trộm cắp tài sản”, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với C về hành vi trộm cắp trên.

Ngày 19/01/2021, C về nhà thấy ông Lương Ch đang giặt đồ phía sau nhà và để xe mô tô biển số 61F1-055.33 trước nhà, C nảy sinh ý định tìm tài sản để trong cốp xe mô tô để trộm, C lén lút mở yên xe rồi trộm cắp các tài sản và giấy tờ để trong cốp xe của ông Ch gồm: 01 bóp da màu đen có chữ Levi’S bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Ch, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xxx.33 mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Thị Kiều D1, số tiền 320.000 đồng. Khi phát hiện tài sản bị C trộm cắp, ông Ch đã làm đơn tố cáo gửi Công an huyện Phú Giáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo thu giữ các tang vật gồm: 02 con chó con mỗi con nặng 2,5 kg, cao 30cm, dài 33cm; 02 điện thoại di động Nokia 105, màu đen; 01 bóp da màu đen có chữ Levi’S bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Ch, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xxx.33 mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo

hiểm mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Thị Kiều D1, số tiền 320.000 đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKSPG ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lương Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo C: Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo có nhận thức pháp luật còn hạn chế theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lương Chí C từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Tiến D trình bày phản tranh luận: Thống nhất về tội danh như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo có nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án đầu khung theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời khai trong quá trình điều tra, bị hại Lương Ch trình bày: Ông là cha ruột của Lương Chí C, C thường xuyên trộm cắp tài sản của ông, khi bị mất tài sản ông đã làm đơn trình báo với cơ quan công an. Đối với các tài sản gồm 02 con chó con; 02 điện thoại di động Nokia 105, màu đen; 01 bóp da màu đen có chữ Levi’S bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Ch, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xxx.33 mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Thị Kiều D1 ông đã được nhận lại, còn đối với số tiền 320.000đ Lương Chí C đã tiêu xài cá nhân hết, ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại cho ông, về trách nhiệm hình sự ông đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời khai trong quá trình điều tra ông Nguyễn Đình Đ và bà Nguyễn Thị B trình bày ông, bà được Lương Chí C cho 01 con chó con, nhưng ông bà không biết con chó trên là do Lương Chí C trộm cắp mà có, hiện con chó con đã trả lại cho ông Lương Ch (là cha của C), ông bà không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Lời khai trong quá trình điều tra ông Trương Văn Ph trình bày ông có mua 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen của Lương Chí C với giá 150.000đ nhưng ông không biết đó là do C trộm cắp mà có. Hiện nay, chiếc điện thoại đã được trả lại cho ông Ch, ông Ph không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa bị cáo C cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy:

Lương Chí C đã có 02 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản. Vào các ngày 16/10/2020, 17/10/2020, 20/10/2020, tại ấp Đ, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Lương Chí C có hành vi trộm cắp tài sản gồm: 02 con chó, 02 điện thoại Nokia 105 màu đen, tổng giá trị 540.000 đồng. Ngày 19/01/2021, C tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 bóp da màu đen có chữ Levi'S, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Ch, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xxx.33 mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Thị Kiều D1, số tiền 320.000 đồng của ông Lương Ch. Tổng số tiền Lương Chí C đã trộm cắp là 860.000 đồng. Như vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKSPG ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lương Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật, bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính

sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời bào chữa cũng như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi của ông Trương Văn Ph, khi mua điện thoại của C, ông Ph không biết tài sản do C trộm cắp mà có. Ông Nguyễn Đình Đ và bà Nguyễn Thị B, khi được C cho con chó con thì ông Đ, bà B không biết do C trộm cắp mà có nên không đặt vấn đề xử lý đối với ông Ph, ông Đ và bà B.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lương Ch không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo C nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 con chó con; 02 điện thoại di động Nokia 105, màu đen; 01 bóp da màu đen có chữ Levi'S bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Ch, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xxx.33 mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Ch, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Huỳnh Thị Gái Nh, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Lương Thị Kiều D1 đã trả lại cho ông Ch, ông Ch đã nhận lại và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Chí C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Chí C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2021.
3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
- 5 Về án phí: Buộc bị cáo Lương Chí C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Khoa